TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN ĐƯỚC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2023/HNGĐ- ST
Ngày: 28-9-2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC TỈNH LONG AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thùy Trang.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Út
2. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 235/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2023/QĐST- HNGĐ ngày 30/8/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh X, sinh năm 2000;
Nơi ĐKHKTT: A Đ, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.
Chỗ ở hiện tại: Ấp E, xã P, huyện C, tỉnh Long An. *(có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)*
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1998;
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện tại: Ấp C, xã P, huyện C, tỉnh Long An. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 31/03/2023, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh X trình bày: chị và anh V cưới nhau vào năm 2018, do tìm hiểu tự nguyện, đăng ký

kết hôn vào ngày 26/12/2018 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An. Trong thời gian vợ chồng chung sống không được hạnh phúc vì cuộc sống kinh tế khó khăn, vợ chồng tính tình không hòa hợp nên thường xuyên cải vã dẫn đến mâu thuẫn và không còn tình cảm, cuộc sống của vợ chồng không còn hạnh phúc, vợ chồng ly thân từ tháng 07/2020 đến nay. Trong thời gian ly thân cả hai không còn quan tâm đến nhau. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh V, vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên chị khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/8/2018 đang sống chung với chị từ lúc vợ chồng ly thân đến nay. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con. Vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung. Chị X có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Thành V, Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo phiên tòa hợp lệ nhưng anh V không nộp văn bản nêu ý kiến và cũng không đến Tòa án tham gia phiên hòa giải, phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị X có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Đối với anh Nguyễn Thành V, Tòa án đã tống đạt các thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo phiên tòa sơ thẩm, thông báo hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng anh V không đến tham dự phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt chị X và anh V.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị X khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh V là quan hệ tranh chấp ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo qui định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về nội dung: Chị Nguyễn Thanh X và anh Nguyễn Thành V cưới nhau vào năm 2018, do tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 26/12/2018 tại UBND xã P, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn theo chị X trình bày do vợ chồng tính tình không hòa hợp, cuộc sống kinh tế khó khăn dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn không hàn gắn được và ly thân từ tháng 07/2020 đến nay. Trong thời gian ly thân vợ chồng không quan tâm đến nhau và không có thiện chí hàn gắn với nhau nên chị X yêu cầu ly hôn với anh V. Đối với

anh V, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh V vẫn không đến Tòa án để giải quyết cho thấy anh V không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị X.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị X và anh V đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần xử chấp nhận cho chị X được ly hôn với anh V.

[5]. Về nuôi con chung: chị X và anh V có 01 con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/8/2018 đang sống chung với chị X từ lúc vợ chồng ly thân đến nay, chị X yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, từ lúc vợ chồng ly thân đến nay con chung sống với chị X đang có cuộc sống ổn định nên chị X yêu cầu được tiếp tục nuôi con là phù hợp cần chấp nhận. Do chị X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét. Anh V không trực tiếp nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản. Nếu anh V có căn cứ chứng minh chị X hạn chế quyền thăm nom con hoặc không đảm quyền lợi về mọi mặt của con thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn bằng một vụ án khác.

[6]. Về tài sản chung và nợ chung chị X trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[7]. Về án phí: chị X phải chịu án phí theo qui định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85, Điều 86 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh X về việc ly hôn đối với anh Nguyễn Thành V.

Về hôn nhân: chị Nguyễn Thanh X được ly hôn với anh Nguyễn Thành V.

Về nuôi con chung: chị X được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Gia H, sinh ngày 08/8/2018, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con nhưng được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con sau này. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí: chị Nguyễn Thanh X phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0005503 ngày 17/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Đước, tỉnh Long An, chị X đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- THADS huyện Cần Đước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thùy Trang